

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN SƠN ĐỘNG  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2021/HS-ST

Ngày 21 - 9 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN ĐỘNG, TỈNH BẮC GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Thái

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Ngọc Ngát

2. Bà Vi Thị Tú

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Việt Chung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang;

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động tham gia phiên tòa:**  
Ông Hoàng Minh Đức - Kiểm sát viên;

Ngày 21 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2021/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

**Tăng Văn N**, sinh năm 1990 tại huyện S, tỉnh Bắc Giang. Nơi cư trú: Thôn N, xã Y, huyện S, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Tăng Văn T và bà Ngọc Thị T; có vợ là Tô Thị H và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không có; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/6/2021 đến nay; hiện tại bị cáo đang bị tạm giam, có mặt.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Hoàng Văn Đ, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn V, xã A, huyện S, tỉnh Bắc Giang; vắng mặt

2. Tăng Văn T, sinh năm 1965; nơi cư trú: Thôn N, xã Y, huyện S, tỉnh Bắc Giang; vắng mặt

3. Tăng Thị Q, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn L, xã G, huyện L, tỉnh Bắc Giang; vắng mặt

*\* Người làm chứng:*

1. Dương Văn T, sinh năm 1973; nơi cư trú: Thôn G, xã C, huyện S, tỉnh Bắc Giang; vắng mặt

2. Mai Văn H, sinh năm 1976; nơi cư trú: Thôn G, xã C, huyện S, tỉnh Bắc Giang; vắng mặt

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 15 phút ngày 11/6/2021, tại đoạn đường Quốc lộ 31 gần cổng Trường Trung học phổ thông S số 2, thuộc thôn C, xã C, huyện S, tỉnh Bắc Giang; tổ công tác của Công an huyện Sơn Động phát hiện Tăng Văn N đang ngồi trên xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại NOUVO, biển kiểm soát 98B2 – 78... đỗ ở rìa đường có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiếp cận kiểm tra, phát hiện tại vị trí hộc để đồ phía trước bên trái xe mô tô N đang ngồi có 01 túi ni lon màu trắng, bên trong chứa chất cục bột màu trắng (nghi là chất ma túy). Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Tăng Văn N, niêm phong tại chỗ 01 túi ni lon màu trắng, bên trong chứa chất cục bột màu trắng vào 01 phong bì thư dán kín ký hiệu “01”. Ngoài ra còn thu giữ của N 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại NOUVO, biển kiểm soát 98B2 – 78...; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 094880; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu trắng.

Cùng ngày 11/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Động đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Tăng Văn N. Kết quả khám xét không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 12/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S ra Quyết định trưng cầu giám định đối với chất cục bột màu trắng đựng trong túi ni lon màu trắng thu giữ trên xe mô tô của N. Tại bản Kết luận giám định số 978/KL-KTHS ngày 12/6/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

Trong 01 phong bì có ký hiệu “01” đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa là ma túy, có khối lượng 0,153 gam, loại Heroine. Khối lượng còn lại sau giám định là 0,143 gam.

Quá trình điều tra Tăng Văn N khai nhận: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 11/6/2021, N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98B2-789.49 đi đến Trung tâm y tế huyện S để uống thuốc Methadone (thuốc cai nghiện ma túy). Trên đường đi N gặp và chở Hoàng Văn Đ cùng đi uống thuốc Methadone. Khi đến Trung tâm y tế

huyện S thì Đ hỏi mượn xe mô tô của N để đi vay tiền. Khoảng 15 phút sau Đ quay lại, lúc này N đã uống thuốc Methadone xong, Đ không vào uống thuốc Methadone mà rủ N đi xuống xã B, huyện L mua ma túy đem về sử dụng, N đồng ý. Khi đến xã B thì Đ bảo N dừng xe ở gần một quán hát chờ Đ ở đó, còn Đ xuống xe đi bộ để mua ma túy. N ngồi chờ khoảng 10 - 15 phút không thấy Đ quay lại nên gọi điện thoại bảo Đ đi về, một lúc sau thì Đ quay lại, N hỏi có lấy được hàng không (ý nói có lấy được ma túy không), Đ bảo có. Sau đó N lái xe mô tô chở Đ đi về, khi về đến gần cổng Trường Trung học phổ thông S số 2 thuộc địa phận thôn C, xã C, huyện S thì Đ bảo N dừng xe lại rồi đưa cho N cầm hộ 01 gói ma túy, Đ xuống xe đi bộ tìm hiệu thuốc để mua xi lanh, N cầm gói ma túy Đ đưa cho để vào hộc để đồ bên trái của xe mô tô. Ngay sau đó lực lượng Công an tiến đến yêu cầu N cho kiểm tra, thu giữ tại vị trí hộc để đồ phía trước bên trái xe mô tô của N 01 gói ma túy và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Đấu tranh với Hoàng Văn Đ, Đ khai: Khi từ Trung tâm y tế huyện S đi về, N rủ Đ đi xuống xã B, huyện L xem cân vãi; trong khi Đ đứng xem cân vãi thì N điều khiển xe mô tô đi đâu Đ không biết; khi N quay lại chở Đ đi về, đến gần cổng Trường Trung học phổ thông S số 2 thì Đ bảo N dừng xe lại để Đ vào hiệu thuốc mua thuốc, sau đó Đ nhìn thấy có nhiều người đang đứng vây quanh N, Đ tưởng là đánh nhau nên bỏ chạy. Do Đ không thừa nhận lời khai của N, không có tài liệu, chứng cứ nào chứng minh Đ là người đã đưa gói ma túy cho N nên Cơ quan điều tra kết luận không có căn cứ xử lý đối với Đ.

Tại bản Cáo trạng số 24/CT-VKS-SĐ ngày 31 tháng 8 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động truy tố bị cáo Tăng Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên phát biểu luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Tăng Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Tăng Văn N từ 12 - 15 tháng tù, miễn phạt bổ sung; áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu toàn bộ chất ma túy được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “01” để tiêu hủy; trả lại chị Tăng Thị Q 01 xe mô tô biển số 98B2- 789.49 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô; trả lại Tăng Văn N 01 điện thoại di động; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Bị cáo Tăng Văn N trình bày: Bị cáo thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội; bị cáo thành khẩn

khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hồi 09 giờ 15 phút ngày 11/6/2021, tổ công tác của Công an huyện Sơn Động phát hiện đối tượng nghi vấn là Tăng Văn N đang ngồi trên xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại NOUVO, biển kiểm soát 98B2 – 78... đỗ ở rìa đường Quốc lộ 31, gần cổng Trường Trung học phổ thông S số 2 thuộc địa phận thôn C, xã C, huyện S, tỉnh Bắc Giang. Sau khi tiếp cận kiểm tra, tổ công tác đã phát hiện, thu giữ tại vị trí hốc để đồ phía trước bên trái xe mô tô N đang ngồi có 01 túi ni lon màu trắng, bên trong chứa chất cục bột màu trắng, N khai đó là ma túy, tổ công tác tiến hành niêm phong tại chỗ và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với N. Cơ quan giám định đã kết luận chất cục bột màu trắng đựng trong 01 túi ni lon màu trắng thu giữ của Tăng Văn N là ma túy, có khối lượng 0,153 gam, loại Heroine. Bị cáo Tăng Văn N là đối tượng nghiện ma túy, N cất giấu ma túy nhằm mục đích sử dụng, không có mục đích bán lại cho người khác. Hành vi trên của bị cáo Tăng Văn N là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền về các loại chất gây nghiện của Nhà nước, làm mất an ninh trật tự tại địa phương; bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi trên của bị cáo Tăng Văn N đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động truy tố bị cáo Tăng Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét thấy ma túy là chất gây nghiện rất nguy hiểm, người nghiện ma túy kéo dài sẽ bị suy kiệt sức khỏe nghiêm trọng; khi lên cơn nghiện, người nghiện ma túy không làm chủ được hành vi, có thể gây nguy hiểm cho người khác và xã hội; người sử dụng ma túy còn nguy hiểm đến tính mạng của bản thân, có nguy cơ lây lan căn bệnh thế kỷ HIV-AIDS; tệ nạn ma túy còn là mầm mống phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác. Nhà nước ta và cả cộng đồng thế giới đều tuyên truyền rộng rãi về tác hại của chất ma túy, thế nhưng bị cáo không tiếp thu mà dần thân vào con đường nghiện ngập và dẫn đến phạm tội; chứng tỏ bị cáo rất coi thường kỷ cương pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của chính bản thân bị cáo và của cộng đồng. Vì vậy cần thiết phải xử phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo là đúng với chính sách xử lý của pháp luật hình sự Nhà nước ta. Song, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ do thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51

của Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào khối lượng chất ma túy bị cáo tàng trữ và tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng, hình phạt giành cho bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 05 triệu đồng đến 500 triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng, gia đình bị cáo là hộ cận nghèo; vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

### **[3] Về vật chứng:**

Khi bắt quả tang thu giữ của bị cáo Tăng Văn N 01 túi ni lon màu trắng, bên trong chứa chất cục bột màu trắng là ma túy Heroine, có khối lượng 0,153 gam, khối lượng còn lại sau giám định là 0,143 gam; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại NOUVO, biển kiểm soát 98B2 – 78...; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 094880; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu trắng đã qua sử dụng.

Xét thấy chất ma túy là loại chất gây nghiện rất nguy hiểm mà pháp luật cấm mua bán, tàng trữ, lưu hành nên cần phải tịch thu để tiêu hủy; xe mô tô trên là tài sản của chị Tăng Thị Q giao cho ông Tăng Văn T quản lý sử dụng, ông T cho N mượn xe mô tô nhưng không biết việc N cất giấu ma túy trong xe; vì vậy cần trả lại xe mô tô và giấy đăng ký xe mô tô cho người đang chiếm hữu, quản lý hợp pháp là ông Tăng Văn T; 01 điện thoại di động là tài sản của N nhưng không sử dụng vào mục đích phạm tội nên cần trả lại cho N.

**[4] Về án phí:** Bị cáo Tăng Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, nhưng bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, là thành viên hộ cận nghèo; theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

**[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên:** Trong quá trình tiến hành tố tụng Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ai tố cáo, khiếu nại gì. Hội đồng xét xử kết luận hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều đúng quy định và hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:**

Xử phạt bị cáo Tăng Văn N 01 (Một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 11/6/2021).

**2- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:**

- Tịch thu 01 túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa bên trong đựng chất ma túy Heroine, khối lượng còn lại sau giám định là 0,143 gam, được niêm phong trong 01 phong bì thư ký hiệu “01” có dấu của cơ quan giám định, thu giữ của Tăng Văn N khi bắt quả tang để tiêu hủy.

- Trả lại ông Tăng Văn T 01xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại NOUVO, biển kiểm soát 98B2 – 78...; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 094880 mang tên Tăng Thị Q.

- Trả lại bị cáo Tăng Văn N 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu trắng được niêm phong trong 01 phong bì thư ký hiệu “02”.

Những vật chứng nêu trên lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Động, có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/9/2021 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự.

**3- Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:**

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tăng Văn N.

Bị cáo có mặt có 15 ngày kháng cáo kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có 15 ngày kháng cáo kể từ ngày nhận được (hoặc ngày niêm yết) bản án xét xử vắng mặt.

Nơi nhận:

- Bị cáo, đương sự
- VKSND huyện SĐ
- VKSND tỉnh BG
- TAND tỉnh BG
- CQCSĐT - Công an huyện SĐ
- Chi cục THADS huyện SĐ
- Sở Tư pháp BG
- UBND xã Y
- Lưu hồ sơ, VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Hoàng Văn Thái**